

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69/2021/HS-ST**
Ngày: 24/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bế Văn Hạnh và ông Đinh Văn Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2021/TLST- HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST- HS ngày 10/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 08 tháng 12 năm 1997 tại Chí Thảo, Quảng Hòa, Cao Bằng. Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú: Tổ dân phố HN, thị trấn QU, QH, Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Văn Ch (đã chết) và con bà: Nông Thị Nh, sinh năm 1971; vợ, con: Không có. Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa kể từ ngày 06/8/2021 đến nay.

- Bị hại: Ông Triệu Văn Th, sinh năm 1981, trú tại: Tổ dân phố HN, thị trấn QU, Quảng Hòa, Cao Bằng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bàn Văn T, sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn HT, QH, Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/6/2021 Triệu Văn Th trú tại: Tổ dân phố HN, thị trấn QU, Quảng Hòa, Cao Bằng có đơn trình báo về việc: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/6/2021 Nguyễn Văn M là người cùng phở vào xưởng sửa chữa xe mô tô của Th lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15 màn hình cảm ứng màu đen, có gắn 01 sim VinaPhone số thuê bao 0813280101, kèm 01 (một) ốp nhựa.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn M khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 26/6/2021 Nguyễn Văn M đi bộ từ nhà sang xưởng sửa chữa xe ô tô của Trần Hữu Ph là người cùng phở để uống nước. Khi đến trước cửa xưởng của anh Ph do đang sửa cống thoát nước nên Minh phải đi qua trước cửa xưởng của Triệu Văn Thanh. Khi đi qua trước cửa xưởng của Thanh, thấy trong xưởng không có ai, quan sát thấy trên giá để đồ bên phải có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15 màn hình cảm ứng màu đen có ốp nhựa của Th nên M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M đi đến vị trí đặt điện thoại, dùng tay phải cầm lấy điện thoại và cất giấu vào túi quần đang mặc. Lúc đó Triệu QT (con trai của Triệu Văn Th) đi ra hỏi M “anh làm gì”, M trả lời “cho anh mượn cắt móng tay”, QT đưa cắt móng tay cho M, sau khi cắt xong M đi về nhà. Khoảng 9 giờ ngày 27/6/2021 M mượn xe mô tô của Nguyễn Mạnh Q là người cùng phở mục đích đi thị trấn HT để bán điện thoại trộm cắp được. Đi vượt cây xăng HD khoảng 01km, M dùng xe tháo sim gắn ở điện thoại Th vứt ở ven đường rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại di động BG thuộc Tổ dân phố 6, thị trấn HT, QH bán cho Bàn Văn T được 1.300.000 đồng. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Nguyễn Văn M đi thành phố Cao Bằng làm thuê, đến ngày 06/8/2021 thì trở về địa phương.

Tại Kết luận định giá tài sản số 37/KL-ĐG ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15 màu đen, loại màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng là 2.792.000 đồng.

Đối với Bàn Văn T và chủ cửa hàng không biết điện thoại do M trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý. Ngoài ra cửa hàng đã bán chiếc điện thoại do T mua với bị cáo cho khác hàng nên không thu hồi được.

Đối với Nguyễn Mạnh Q: Không biết mục đích M mượn xe mô tô để đi bán điện thoại do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKSQH ngày 15/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với nội dung bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-ĐG ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa.

Bị hại Triệu Văn Th yêu cầu Nguyễn Văn M bồi thường giá trị chiếc điện thoại mà M đã trộm cắp không thu hồi được theo giá mà Hội đồng định giá đã định giá. Về hình phạt đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bàn Văn T có đơn xin vắng mặt và không yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo M phải bồi thường thiệt hại giá trị chiếc điện thoại theo giá mà Hội đồng định giá cho bị hại Triệu Văn Th. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bàn Văn T không yêu cầu gì nên không xem xét. Do bị cáo là người không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo, bị hại không có tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 26/6/2021 tại xưởng sửa chữa xe mô tô của Triệu Văn Th thuộc Tổ dân phố HN, thị trấn QU, Quảng Hòa, Cao Bằng Nguyễn Văn M có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15 màn hình cảm ứng màu đen kèm ốp nhựa của Triệu Văn Th. Tại kết luận định giá tài sản số 37 ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15 màu

đen, loại màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng là 2.792.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo lười lao động, không chịu làm ăn chân chính, để có tiền tiêu xài cá nhân, đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản. Bị cáo thực hiện trộm cắp tài sản với động cơ, mục đích là có tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 27/6/2021 bị cáo đi làm thuê tại thành phố Cao Bằng, Cơ quan Công an huyện đã phối hợp với công an các địa phương truy tìm. Đến ngày 06/8/2021 bị cáo về nhà được cơ quan Công an triệu tập và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Điều đó thể hiện bị cáo không chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” và “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo, tình tiết giảm nhẹ cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án là có căn cứ pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Triệu Văn Th có yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại bị cáo đã trộm theo giá Hội đồng định giá. Do vậy buộc bị cáo Nguyễn Văn M bồi thường giá trị chiếc điện thoại đã trộm cho bị hại Triệu Văn Th – Trú tại: Tổ dân phố HN, thị trấn QU, Quảng Hòa, Cao Bằng số tiền 2.792.000 đồng (hai triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bàn Văn T có đơn xin vắng mặt và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ khoản 1, Điều 173 và điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/8/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 468, 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự,

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M bồi thường giá trị chiếc điện thoại đã trộm cho bị hại Triệu Văn Th – Trú tại: Tổ dân phố HN, thị trấn QU, Quảng Hòa, Cao Bằng số tiền 2.792.000 đồng (hai triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với từng khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh do chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 300.000 đồng án phí dân sự để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Sở tư pháp;
- THA hình sự;
- Bị cáo, những người TGT;
- Lưu: An văn, HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Quốc Khánh